

Số: 671./QĐ-THPTMN

Điện Biên, ngày 28 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 của  
Trường THPT Mường Nhà

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT MƯỜNG NHÀ

Căn cứ nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 1508/QĐ-SGDĐT ngày 27/12/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc;

Xét đề nghị của bộ phận Kế toán.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 của trường THPT Mường Nhà

(có quyết định giao bổ sung dự toán chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ông (bà) kế toán và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.



UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1508/QĐ-SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 27 tháng 12 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025  
cho các đơn vị trực thuộc

### GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 27/2021/UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025;

Xét đề nghị của Kế toán trưởng.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, chi tiết theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức quản lý, thực hiện đúng Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng Kế hoạch và Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- KBNN các huyện, TX;
- Lãnh đạo sở GDĐT;
- Các phòng CMNV Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KHTC.



Nguyễn Văn Đoạt



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
CHƯƠNG 422



**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025**

Đơn vị: Trường THPT Mường Nhà

Mã số: 1033926

Mã KBNN nơi giao dịch: 2767

(Kèm theo Quyết định số 1508/QĐ-SGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ Phí	
1.2	Phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp giáo dục	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	12.803.000
1	Chi sự nghiệp giáo dục	12.803.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	8.612.930
	Trong đó: đã bao gồm kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương	106.000
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.190.070
	Trong đó:	
	+ Quỹ tiền thưởng theo ND số 73/2024/ND-CP	335.070
	Cấp bù học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP	45.000
	Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP	524.000
	Hỗ trợ học sinh thôn, xã đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP	3.038.000
	Hỗ trợ cho người khuyết tật theo TTLT số 42/2013/TTLT	20.000
	Lao động hợp đồng chuyên môn	198.000
	Phần mềm quản lý lương	15.000
	Phần mềm quản lý ngân sách	15.000